

Số: 03/2025/QĐST-DS

Thành phố Hồng Ngự, ngày 02 tháng 01 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 12 năm 2024, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 405/2024/TLST-DS ngày 25 tháng 10 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP L.

Trụ sở: phường T, quận Hoàn K, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hồ N, Chức vụ: Quyền Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Phạm Quốc H, Chức vụ: Giám đốc CN  
Đồng Tháp.

Địa chỉ nhận thông báo: Phường A, Thành Phố C, tỉnh Đồng Tháp.

Người được uỷ quyền của ông Phạm Quốc H gồm:

1. Anh Lê Văn C, chức vụ Phó giám đốc phòng giao dịch Tân Hồng.

2. Chị Nguyễn Thị M, Chức vụ: Chuyên viên khách hàng.

3. Anh Huỳnh Hữu P, Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ.

- *Bị đơn*: 1. Chị Trần Kim T, sinh năm 1979;

2. Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1975.

Cùng địa chỉ: phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Nguyễn Văn N và chị Trần Kim T thống nhất trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần L số tiền vay còn thiếu tổng cộng gốc và lãi là 2.405.881.916 đồng (Hai tỷ bốn trăm lẻ năm triệu tám trăm tám mươi một nghìn chín trăm mười sáu đồng), trong đó gốc là 2.405.881.916 đồng, lãi trễ hạn là 17.839.320 đồng, lãi chậm trả gốc là 126.575.381 đồng, lãi phạt lãi là 1.474.084 đồng (tiền lãi tạm tính đến ngày 18/09/2024) và thống nhất tiếp tục tính lãi theo mức lãi suất mà hai bên đã ký kết tại ký kết trong Hợp đồng tín dụng số HDTD50C2023129 ký ngày 16/08/2023 từ ngày 19/9/2024 cho đến khi thi hành án xong.

- Công nhận các Hợp đồng thế chấp số HDTC50C202240 ngày 25/03/2022 và số HDTC50C202265 ngày 28/04/2022 giữa, người thế chấp là anh Nguyễn Văn N, chị Trần Kim T, người nhận thế chấp là Ngân hàng Thương mại Cổ phần L. Tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất diện tích 65,3m<sup>2</sup>, thuộc thửa số 1146, tờ bản đồ số 11, tọa lạc tại phường An Thạnh, thành phố Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp; Diện tích 300m<sup>2</sup>, thuộc thửa số 4853, tờ bản đồ số 3, tọa lạc tại xã Tân Thành B, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp; Diện tích 825m<sup>2</sup>, thuộc thửa số 4854, tờ bản đồ số 3, tọa lạc tại xã Tân Thành B, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp; Diện tích 234m<sup>2</sup>, thuộc thửa số 4855, tờ bản đồ số 3, tọa lạc tại xã Tân Thành B, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp; Diện tích 3520m<sup>2</sup>, thuộc thửa số 4872, tờ bản đồ số 3, tọa lạc tại xã Tân Thành B, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp; Diện tích 1774m<sup>2</sup>, thuộc thửa số 2136, tờ bản đồ số 3, tọa lạc tại xã Tân Thành B, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp; Diện tích 2000m<sup>2</sup>, thuộc thửa số 2146, tờ bản đồ số 3, tọa lạc tại xã Tân Thành B, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp; Diện tích 935m<sup>2</sup>, thuộc thửa số 2443, tờ bản đồ số 3, tọa lạc tại xã Tân Thành B, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp; Diện tích 1000m<sup>2</sup>, thuộc thửa số 2149, tờ bản đồ số 3, tọa lạc tại xã Tân Thành B, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp; Diện tích 500m<sup>2</sup>, thuộc thửa số 2106, tờ bản đồ số 3, tọa lạc tại xã Tân Thành B, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp; Diện tích 600m<sup>2</sup>, thuộc thửa số 2147, tờ bản đồ số 3, tọa lạc tại xã Tân Thành B, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp; Diện tích 450m<sup>2</sup>, thuộc thửa số 2141, tờ bản đồ số 3, tọa lạc tại xã Tân Thành B, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp; Diện tích 1875m<sup>2</sup>, thuộc thửa số 2143, tờ bản đồ số 3, tọa lạc tại xã Tân Thành B, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp; Diện tích 396m<sup>2</sup>, thuộc thửa số 4856, tờ bản đồ số 3, tọa lạc tại xã Tân Thành B, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp; diện tích 888m<sup>2</sup>, thuộc thửa số 2140, tờ bản đồ số 3, tọa lạc tại xã Tân Thành B, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp; Diện tích 500m<sup>2</sup>, thuộc thửa số 2142, tờ bản đồ số 3, tọa lạc tại xã Tân Thành B,

huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp; Diện tích 1375m<sup>2</sup>, thuộc thửa số 4852, tờ bản đồ số 3, tọa lạc tại xã Tân Thành B, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp; Diện tích 410m<sup>2</sup>, thuộc thửa số 4851, tờ bản đồ số 3, tọa lạc tại xã Tân Thành B, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp; Diện tích 300m<sup>2</sup>, thuộc thửa số 2148, tờ bản đồ số 3, tọa lạc tại xã Tân Thành B, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp; Diện tích 2000m<sup>2</sup>, thuộc thửa số 4943, tờ bản đồ số 3, tọa lạc tại xã Tân Thành B, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp có hiệu lực từ ngày đăng ký tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền (ngày 25/03/2022 và ngày 28/04/2022). Trường hợp sau khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật mà anh Nguyễn Văn N và chị Trần Kim T không thực hiện nghĩa vụ trả số tiền vay còn nợ đầy đủ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần L, thì Cơ quan Thi hành án dân sự có quyền xử lý các tài sản đã thế chấp trong các hợp đồng nói trên để thi hành án theo quy định của pháp luật.

Kèm theo là 02 (Hai) Biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 11/12/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hồng Ngự.

- Về án phí dân sự sơ thẩm và chi phí tố tụng:

+ Anh Nguyễn Văn N và chị Trần Kim T thống nhất chịu 40.059.000đ (Bốn mươi triệu không trăm năm mươi chín nghìn đồng).

+ Ngân hàng Thương mại Cổ phần L không chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần L số tiền đã nộp tạm ứng án phí là 40.059.000đ (Bốn mươi triệu không trăm năm mươi chín nghìn đồng), theo biên lai thu số 0012110 ngày 25 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hồng Ngự.

+ Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 1.000.000đ, anh Nguyễn Văn N và chị Trần Kim T thống nhất chịu để hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần L do Ngân hàng đã tạm ứng chi.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*Nơi nhận:*

**THẨM PHÁN**

- Đương sự;
- VKSND Tp. Hồng Ngự;
- Chi cục THADS Tp. Hồng Ngự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Huỳnh Thanh Tâm**